TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **21**/2022/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2022/TLST-DS về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" ngày 30 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957

Địa chỉ: Số ** ngõ *** K, phường H, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Bà Lưu Thị Hồng D, sinh năm 1982

Cùng trú tại: ***, ngõ *** đường Ni, ***, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoàng Tiến D, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số ***, ngõ *** đường Ni, ***, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Ông Đặng Văn M, sinh năm 1949

Địa chỉ: Số ** ngõ *** K, phường H, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận số tiền gốc bà Lưu Thị Hồng D còn nợ bà bà Nguyễn Thị L là 199.000.000 (*Một trăm chín mươi chín triệu đồng*) (theo Giấy vay tiền ngày 16/8/2011 và ngày 19/10/2011).

2. Lộ trình trả nợ số tiền 199.000.000đ như sau:

+ Chậm nhất ngày 14/5/2022 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng)* cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/6/2022 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/7/2022 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/8/2022 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/9/2022 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng)* cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/10/2022 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/11/2022 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/12/2022 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/01/2023 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/02/2023 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/03/2023 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/04/2023 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/04/2023 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/05/2023 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) cho bà Nguyễn Thị L.

+ Chậm nhất ngày 14/06/2023 bà Lưu Thị Hồng D thanh toán số tiền 14.000.000đ (*Mười bốn triệu đồng*) cho bà Nguyễn Thị L.

Trong trường hợp bà Lưu Thị Hồng D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị L, bà Liên có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Lưu Thị Hồng D để thu hồi nợ vay.

Trong trường hợp bà Lưu Thị Hồng D vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào, bà Nguyễn Thị L có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thi hành toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh tên số nợ gốc chưa thanh toán với lãi suất theo Bộ luật dân sự kể từ ngày đến hạn thanh toán đến khi thanh toán hết nợ gốc.

Về án phí: Bà Lưu Thị Hồng D phải chịu toàn bộ số tiền án phí Dân sự hòa giải thành theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Bà Lưu Thị Hồng D phải chịu 4.975.000 đồng *(Bốn triệu chín trăm bảy lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01.01.2017 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hường